

Số: 119/2021/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 25 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1985

Địa chỉ cư trú: ấp An Phú Đông, xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1990

Địa chỉ cư trú: ấp M, xã T, huyện O, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa thành ngày 17 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hoàng D và chị Nguyễn Thị Thu L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Đô, sinh ngày 19/02/2013 cho chị Nguyễn Thị Thu L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hoàng D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày

17/5/2021. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong thì anh Nguyễn Hoàng D còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Hoàng D và chị Nguyễn Thị Thu L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Hoàng D nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) anh D đã nộp theo biên lai thu số 0016913 ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng;
- (Giấy kết hôn số: 25, ngày 22/02/2012)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Bá Phúc